

Bản án số: 364/2025/HS-PT
Ngày: 08/8/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

- Bà Phạm Uyên Thy
- Ông Vũ Hoài Nam

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 294/2025/TLPT-HS ngày 07/7/2025 đối với bị cáo Phan Thanh S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2025/HS-ST ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực A-TP.HCM).

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Thanh S, sinh ngày 10/8/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: 152 Lạc Long Q, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 152 Lạc Long Q, Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn H và bà Trương Thị H G; Vợ là Nguyễn Thị L; có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọn Đ nợ một thanh niên tên H (không rõ lai lịch) số tiền 4.200.000 đồng, H nhiều lần đòi tiền nhưng Đ không trả nên H có đe dọa sẽ

đánh Đ. Do vậy, Đ đã chuẩn bị 01 con dao trong người để khi xảy ra đánh nhau sẽ sử dụng.

Khoảng 16 giờ ngày 28/01/2024, H cùng 06 người đến công ty mà Đ đang làm việc tại địa chỉ 07 Quách Đình B, phường P, quận T để yêu cầu Đ trả nợ, Đ xin trả chậm nhưng H không đồng ý. Lúc này, trong nhóm của H có Phan Thanh S xông vào dùng tay không đánh Đ nên Đ bỏ chạy về hướng đường Phan Văn N, phường P, quận T. Cùng lúc này, Trần Xuân T1 và Lương Xuân K (đồng nghiệp của Đ) thấy Đ bị đánh nên lấy 02 thanh sắt dài khoảng 01 mét xua đuổi nhóm của H đi. Khi Đ bỏ chạy đến trước số 28 Phan Văn N, phường P, quận T, S và nhóm của H đuổi kịp giữ Đ lại thì có 01 đối tượng khác dùng nón bảo hiểm đánh vào người Đ, Điền lấy con dao gấp đã chuẩn bị sẵn từ trước đâm 02 cái từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào cổ và vai trái của S gây thương tích. Sau đó, Đ bỏ chạy về hướng đường LK, còn S được người trong nhóm đưa đi cấp cứu. Sau khi gây án, lo sợ bị Công an bắt giữ nên Đ trốn về TN, đến ngày 01/02/2024, Đ đến Công an phường P, quận T để đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Phan Thanh S và Nguyễn Trọn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Công văn số 566/UBND ngày 17/4/2024 của Ủy ban nhân dân phường P, quận T xác định sự việc trên là do mâu thuẫn cá nhân về việc nợ tiền nên đối tượng Nguyễn Trọn Đ đã gây thương tích cho Phan Thanh S, vụ việc trên xảy ra tại địa chỉ 7 Quách Đình B, phường P, quận T đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 475/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 18/9/2024 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tật của Phan Thanh S:

"1. Các kết quả chính:

- Vết thương vùng thượng đòn trái thông thương vào khoang màng phổi, trái gây đứt gần lìa tĩnh mạch cảnh trong, đứt nhánh động mạch thân giáp cổ, tràn dịch – tràn khí màng phổi trái, thủng thùy trên phổi trái đã được điều trị phẫu thuật mở rộng vết thương, khâu phục hồi tĩnh mạch, cột nhánh động mạch cầm máu, mở ngực lấy máu đông khoang màng phổi, khâu nhu mô phổi, đặt dẫn lưu màng phổi, đóng vết mổ, hiện còn:

+ 01 sẹo trùng sẹo mổ vùng thượng đòn trái kích thước 11 x (0,2 - 0,4) cm (Ảnh 1)

+ 01 sẹo mổ vùng ngực trái kích thước 12,5 x 0,4cm (Ảnh 2.1);

+ 01 sẹo dẫn lưu kích thước 01x0,2cm (Ảnh 2.2).

Có tỷ lệ 24% (Hai mươi bốn phần trăm).

Thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, gây nguy hiểm đến tính mạng.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị hiện còn:
 - + 01 sẹo vùng nách trái kích thước 4,3 x (0,2 - 0,4)cm (Ảnh 3);
Có tỷ lệ 02% (Hai phần trăm).
 - + 01 sẹo vùng lưng trái kích thước 5,3 x 0,3 cm (Ảnh 4);
Có tỷ lệ 02% (Hai phần trăm).
 - + 01 sẹo mặt trước trong 1/3 giữa cằm tay phải kích thước 01x0,1cm (Ảnh 5);
Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm).
- Ba thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể Phan Thanh Stại thời điểm giám định là: 28% (Hai mươi tám phần trăm), áp dụng các phương pháp cộng tại Thông tư."

*** Vật chứng tạm giữ:**

Đối với Nguyễn Trọn Đ:

- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Pro đã qua sử dụng.
- + 01 áo khoác dài tay, màu đen có sọc trắng, trên ngực trái phía trước có dòng chữ "MARENGO SOCCER SKEI 5"; 01 quần thun ngắn màu đen, có ba sọc trắng hai bên, có chữ "ADIDAS".

Đối với Phan Thanh S: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53, đã qua sử dụng.

Đối với Trần Xuân T: 01 thanh sắt màu bạc dài khoảng 1,2m, hình trụ vuông cạnh 4cm.

Đối với Lương Xuân K: 01 thanh sắt màu bạc dài 110cm, hình trụ vuông kích thước 2x2cm.

Về trách nhiệm dân sự: Phan Thanh S có đơn không yêu cầu xử lý hình sự và từ chối giám định thương tích, sức khỏe của S đã ổn định nên không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2025/HS-ST ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh S phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

+ Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt

bị cáo Phan Thanh S 03 (ba) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trọn Đ, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/6/2025, bị cáo Phan Thanh S kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Phan Thanh S phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin xem xét hưởng án treo nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới để xem xét. Xét thấy mức án sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo Phan Thanh S nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội chăm sóc gia đình và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T (nay là khu vực A), Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận T (nay là khu vực A), Thành phố Hồ Chí Minh, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 28/01/2024, tại trước nhà 07 Quách Đình B, phường P, quận T, Phan Thanh S đã có hành vi dùng tay không đánh Nguyễn Trọn Đ thì Đbỏ chạy.

Lúc này, S cùng 05 đối tượng khác (chưa rõ lai lịch) tiếp tục truy đuổi dùng tay và nón bảo hiểm đánh Đ tại trước số 28 Phan Văn N, phường P, quận T, sau đó Đ dùng con dao gấp đâm 02 nhát trúng vào vùng cổ và vai trái của Sang, gây thương tích 28 %. Tại công văn số 566/UBND ngày 17/4/2024 của Ủy ban nhân dân phường P, quận T xác định sự việc trên là do mâu thuẫn cá nhân về việc nợ tiền nên đối tượng Nguyễn Trọn Đ đã gây thương tích cho Phan Thanh S, vụ việc trên xảy ra tại địa chỉ 7 Quách Đình B, phường P, quận T đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Hành vi của bị cáo Phan Thanh S đã phạm vào tội: “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Thanh S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo kháng cáo xin xem xét hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Xét thấy, mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thanh S; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 143/2025/HS-ST ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực A–TP.HCM).

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh S 03 (ba) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Phan Thanh S phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND KVA – TP.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND KV A – TP.HCM ; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA KVA – TP.HCM ;(1)
- Bị cáo; (1)
- Công an TP. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên